

Số: 2645/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khôi phục,
cải tạo Đường tỉnh ĐT.554 đoạn Km88+100÷Km100+00 (lý trình mới
Km91+100÷Km103+00) thuộc Dự án LRAMP tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về việc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Hiệp định số 5810-VN ngày 04/7/2016 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới về việc tài trợ cho Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP);

Căn cứ Quyết định số 330/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ việc phê duyệt danh mục dự án “xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP); Quyết định số 656/QĐ-BGTVT ngày 07/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt nội dung Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP); Quyết định số 338/QĐ-BGTVT ngày 03/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt danh mục Tiêu chuẩn kỹ thuật và Quyết định số 2629/QĐ-BGTVT ngày 23/8/2016 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt bổ sung danh mục Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án LRAMP; Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày

02/3/2016 của dự án đầu tư xây dựng Cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP);

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 137/HĐND ngày 03/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện năm thứ nhất Hợp phần khôi phục cải tạo đường - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 về việc phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn cho hệ thống đường địa phương, giai đoạn 2017-2019 thuộc Dự án xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương, vốn vay Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư ngân sách Trung ương năm 2017 (đợt 2); Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2017;

Căn cứ Văn bản số 666/BGTVT-KHĐT ngày 18/01/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc danh mục tuyến đường thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, Hợp phần khôi phục cải tạo đường địa, dự án LRAMP, tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 4677/TCĐBVN-CQLXĐB ngày 01/8/2017 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc chấp thuận hướng dẫn thiết kế khôi phục cải tạo và Chi dẫn kỹ thuật đường địa phương, hợp phần đường, Dự án LRAMP; Văn bản số 1408/BQLDA6-ĐHDA ngày 22/8/2017 của Ban quản lý dự án 6 về việc ý kiến Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng các tuyến đường năm thứ nhất hợp phần đường, dự án LRAMP tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2490/TTr-SGTVT ngày 01/9/2017, Thông báo số 2342/TB-SGTVT ngày 21/8/2017; đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 716/TTr-SKHĐT ngày 08/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Khôi phục, cải tạo Đường tỉnh ĐT.554 đoạn Km88+100 ÷ Km100+00 (lý trình mới Km91+100 ÷ Km103+00) thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Khôi phục, cải tạo Đường tỉnh ĐT.554 đoạn Km88+100÷Km100+00 (lý trình mới Km91+100÷Km103+00).
2. Địa điểm xây dựng: Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông cấp IV.

4. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh.

Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLDA phát triển giao thông và vốn sự nghiệp.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CIC, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Nhật Minh và Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế và Xây dựng giao thông 4.

6. Chủ nhiệm đồ án: Trương Công Định.

7. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Khôi phục, cải tạo nền, mặt đường, công thoát nước và hệ thống ATGT; nhằm tăng tính kết nối và bền vững của toàn hệ thống giao thông phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

8. Quy mô đầu tư xây dựng và kết quả thiết kế:

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Trên cơ sở hiện trạng nền, mặt đường cũ tiến hành Khôi phục, cải tạo đoạn từ Km88+100 ÷ Km100+00, (lý trình mới từ Km91+100 ÷ Km103+100 theo QĐ số 1301/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh) đạt tiêu chuẩn đường giao thông cấp V miền núi (TCVN4054-2005). Trong đó, khôi phục, cải tạo với chiều dài 6,6Km, từ Km94+00 ÷ Km100+600 (lý trình mới); sửa chữa, làm mới hệ thống thoát nước và khôi phục hệ thống ATGT trên các đoạn tuyến còn lại.

8.2. Kết quả thiết kế:

8.2.1. Hướng tuyến: Cơ bản bám theo hướng tuyến hiện có, phù hợp với thực tế hiện trường.

8.2.2. Bình đồ, trắc dọc: Cơ bản bám theo đường cũ hiện trạng; chỉ nắn chỉnh cục bộ một số đoạn tuyến đảm bảo tuân thủ theo yêu cầu về quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường, tận dụng tối đa các công trình cũ hiện có.

8.2.3. Trắc ngang: Bề rộng nền đường $B_{nền} = 6,5m$; mặt đường $B_{mặt} = 3,5m$; gia cố lề $B_{gcl} = 2 \times 1,0m = 2,0m$; lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5m = 1,0m$; độ dốc ngang mặt đường và gia cố lề $i_{mặt} = 3\%$; độ dốc ngang lề đường đất $i_{ld} = 4\%$.

8.2.4. Nền đường: Đắp bằng đất đồi đầm chặt $K \geq 0,95$. Mái dốc ta luy nền đường đắp 1/1,5, taluy nền đường đào 1/1,0.

8.2.5. Kết cấu mặt đường và gia cố lề: Bằng đá dăm láng nhựa, mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 80Mpa$, cụ thể:

- Kết cấu làm mới, mở rộng: Láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m² dày 3,5cm, lớp móng trên bằng đá dăm tiêu chuẩn chèn đá dăm dày 12cm, lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm.

- Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ: Láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m² dày 3,5cm, lớp móng trên đá dăm tiêu chuẩn chèn đá dăm dày 12cm, lớp bù vênh bằng đá dăm tiêu chuẩn.

- Kết cấu trên đường tràn: Bằng bê tông xi măng M300# dày 18cm.

8.2.6. Thiết kế đường giao, nút giao: Đối với các vị trí giao đường ngang

dân sinh hiện hữu, thiết kế vượt nối vào tuyến chính đảm bảo hài hòa, êm thuận.

8.2.7. Công trình công: Giữ nguyên các cống hiện trạng còn tốt, đảm bảo đủ bề rộng nền đường; thiết kế mới 01 cống bản khẩu độ B=6m, tải trọng H30-XB80.

8.2.8. Thoát nước dọc: Thiết kế cải tạo, gia cố hệ thống thoát nước dọc trên tuyến; kết cấu rãnh gia cố bằng tấm bê tông xi măng.

8.2.9. Công trình cầu: Thiết kế mới 02 cầu thay thế 02 đường tràn liên hợp, gồm cầu Ba Chiều tại Km96+614,48 (lý trình mới) và cầu Cây Rế tại Km97+96,55 (lý trình mới) theo tiêu chuẩn 22TCN 272-05.

- Khở cầu: Khở cầu được thiết kế phù hợp với quy hoạch, B=7+2x0,5= 8(m).

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Tần suất thiết kế P = 4%.

- Kết cấu cầu: Gồm 01 nhịp bản BTCT DƯỠ, chiều dài nhịp 9m; móng cầu bằng BTCT; móng móng là hệ cọc khoan nhồi bằng BTCT.

8.2.10. Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

8.2.11. Các phân phụ trợ khác theo hồ sơ thiết kế.

9. Tổng mức đầu tư: 26.380.939.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 20.039.546.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án: 468.253.000 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.879.775.000 đồng

- Chi phí khác: 1.359.353.000 đồng

- Chi phí GPMB (tạm tính): 129.550.000 đồng

- Chi phí dự phòng: 2.504.462.000 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ngân hàng thế giới (WB) và vốn đối ứng ngân sách tỉnh.

11. Hình thức QLDA: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và điều hành dự án.

12. Phương án giải phóng mặt bằng: UBND huyện Kỳ Anh phối hợp với Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2018.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Sở Giao thông vận tải (Chủ đầu tư) tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014 và các quy định hiện hành, đảm bảo hoàn thành dự án đúng thời gian quy định, phát huy hiệu quả công trình.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Giao thông vận tải (chủ đầu tư); Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, GT₁;
- Gửi: VB giấy và điện tử.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đặng Quốc Khánh